TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ KUIN** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/**2018/HS-ST
Ngày 27/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thành Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Thương.

2. Bà Phan Thị Thiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Kuin.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên toà: Ông Ngô Xuân Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/ QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thái D**. Tên gọi khác: **T**, sinh ngày: 07/01/1983, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; con ông: Nguyễn Đình Q và bà Vũ Thị Thúy M; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị G và 02 con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay *(Có mặt).*

**** Bị hại:*** Anh Đỗ Công C, sinh năm 1993 (đã chết).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

**** Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại:*** Bà Trần Thị T, sinh năm 1969 (là mẹ đẻ).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Phạm Phú L, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Đường X, thị trấn M, huyện D, tỉnh Lâm Đồng *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**** Người làm chứng:*** Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện H, tỉnh Kon Tum *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 12/8/2018, Nguyễn Thái D (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2) điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 49A-147.63 loại 07 chỗ ngồi (xe do D thuê của ông Phạm Phú L) đi từ tỉnh Lâm Đồng sang tỉnh Đắk Lắk.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường Km 20+150 Quốc lộ 27, thuộc địa phận thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, D phát hiện thấy phía trước cách khoảng 15 đến 20 mét có một xe mô tô BKS 47T1-011.53 do anh Đỗ Công C điều khiển đang đi ngược chiều lại và lấn sang phần đường bên phải theo hướng lưu thông của xe ô tô do D điều khiển. Thấy vậy D điều khiển xe ô tô tránh qua phần đường bên trái theo hướng đang lưu thông để tránh xe mô tô của anh C, lúc này anh C cũng điều khiển xe mô tô đi về lại phần đường bên phải theo hướng đi của mình, do khoảng cách hai xe gần nhau, không kịp xử lý nên xe ô tô do D điều khiển đã đâm vào xe mô tô do anh C điều khiển, làm anh C tử vong tại chỗ; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 270/PY-T.Th, ngày 24/8/2018 của Trung tâm P tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Đỗ Công C là do: "Choáng đa thương/TNGT".

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐG ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: "Tổng giá trị tài sản là 50.859.000 đồng, trong đó: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 47T1-011.53 là 3.660.000đ, giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 49A-147.63 là 47.199.000đ".

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 19 giờ 00 phút, ngày 12/8/2018 thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn nằm trên đoạn đường thẳng, dốc chiều hướng từ thành phố B đi huyện L. Tại Km 20+150, Quốc lộ 27 thuộc địa phận thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có chiều rộng 7m30, ở giữa đường có vạch sơn màu vàng rộng 0,1m, đứt quãng để phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau. Cách trung tâm hiện trường về hai hướng không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, tầm nhìn không bị hạn chế.

Chọn mép đường bên phải theo hướng từ thành phố B đi huyện L làm mép lề chuẩn và lấy trụ điện số 183 bên trái đường theo hướng từ thành phố B đi huyện L làm mốc chuẩn cho các số đo phương tiện, thi thể người bị nạn và dấu vết.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm ở phần đường bên phải trên mặt đường nhựa theo hướng từ thành phố B đi huyện L, chiếu vuông góc xuống mặt đường và đo đến lề chuẩn là 2m30, đo đến chân phải (3) là 2m10, đo đến tâm trục sau (1) là 2m và đo đến tâm trục trước bên phải (2) là 1m35.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố bị cáo Nguyễn Thái D về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái D thừa nhận hành vi phạm tội đúng với diễn biến cáo trạng đã truy tố.

Theo nội dung đơn xin xét xử vắng mặt và biên bản làm việc trong quá trình tuy tố, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại bà Trần Thị T trình bày: Bị cáo Nguyễn Thái D đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng gồm tiền thuê xe và chi phí mai táng như xây mộ, làm lễ, tiền ăn... Đối với chiếc xe mô tô BKS 47T1-011.53, sau vụ tai nạn bà T đã được nhận lại chiếc xe trên. Hiện nay gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời được gia đình bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 49A-147.63 cho ông Phạm Phú L và xe mô tô BKS 47T1-011.53 cho bà Trần Thị T là các chủ sở hữu nhận sử dụng.

Do không áp dụng hình phạt bổ sung nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 660142016044 mang tên Nguyễn Thái D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 22/7/2017 (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái D đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo

và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/8/2018, Nguyễn Thái D đã có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô loại 07 chỗ ngồi, BKS 49A-147.63, lưu thông trên đường Quốc lộ 27 hướng từ huyện L đi lên thành phố B. Khi đi đến Km 20+150 thuộc địa phận thôn K, xã H, huyện C do D điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định nên đã tông vào xe mô tô BKS 47T1-011.53 do anh Đỗ Công C điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm anh C tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái D đã vi phạm khoản 11 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, làm chết một người. Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Tại khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

"11. Điều khiển xe cơ giới giành đường"

Tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người".

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vì không chấp hành nghiêm các quy định an toàn về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nên đã làm thiệt hại tính mạng của anh Đỗ Công C, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, được đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình có hoàn

cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định và có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, trong đó có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS. Căn cứ Điều 65 BLHS và quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích và không gây nguy hiểm cho xã hội; không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, vừa đảm bảo tính nghiêm minh, vừa thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 BLHS cấm bị cáo Nguyễn Thái D hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định.

Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 660142016044, mang tên Nguyễn Thái D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 22/7/2014 cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 BLHS; các điều 584, 585, 586, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

Quá trình điều tra, bà Trần Thị T xác định sau thiệt hại bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, cụ thể: Tiền thuê xe 2.100.000 đồng, thuê dịch vụ mai táng và ăn uống 29.900.000 đồng, xây mộ và đào huyệt: 38.000.000 đồng.

Xét các khoản nêu trên không có hóa đơn, chứng từ nhưng là chi phí hợp lý và đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 47T1-011.53 được định giá là 3.660.000 đồng và xe ô tô BKS 49A-147.63 được định giá là 47.199.000 đồng, bị cáo đã sửa chữa xe và hiện nay ông Phạm Phú L và bà Trần Thị T đã nhận xe, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 49A-147.63 cho ông Phạm Phú L và xe mô tô BKS 47T1-011.53 cho bà Trần Thị T là các chủ sở hữu nhận sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260 BLHS, tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thái D cho UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 49A-147.63 cho ông Phạm Phú L và xe mô tô biển kiểm soát 47T1-011.53 cho bà Trần Thị T là các chủ sở hữu nhận sử dụng.

*** Về hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 5 Điều 260 BLHS cấm bị cáo Nguyễn Thái D hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 02 (hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 660142016044 mang tên Nguyễn Thái D, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 22/7/2014 cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 46 BLHS; các điều 584, 585, 586, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Thái D đã thỏa thuận bồi thường xong cho người đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 70.000.000 đồng (gồm tiền thuê xe và dịch vụ mai táng), ngoài ra gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 49A-147.63 và xe mô tô biển kiểm soát 47T1-011.53, ông Phạm Phú L và bà Trần Thị T là người đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thái D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ khi tuyên án. Người đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công an huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đại diện gia đình bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

NGUYỄN THÀNH CHUNG